

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 30/04/2018)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		30/04		01/05				02/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	23	19	53	-75	0	28	89	-86	-43
	Cửa Ông	6	41	33	-56	-17	51	70	-68	-55
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-19	55	10	-28	-33	64	49	-46	-64
	Bạch Long Vĩ	0	45	14	-42	-16	57	48	-60	-48
Thái Bình	Thái Thụy	-27	61	3	-20	-38	68	42	-40	-66
Nam Định	Hải Hậu	-36	74	-11	-8	-47	79	24	-28	-69
Ninh Bình	Kim Sơn	-39	76	-12	-4	-48	80	22	-27	-70
Thanh Hóa	Quảng Xương	-43	77	-15	-1	-51	81	19	-22	-70
Nghệ An	Diễn Châu	-42	75	-16	3	-54	77	13	-10	-68
	Hòn Ngư	-41	75	-18	4	-52	77	10	-9	-67
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-38	69	-21	8	-50	74	4	-1	-66
Quảng Bình	Quảng Trạch	-28	54	-23	12	-45	64	-9	10	-57
	Quảng Ninh	-25	47	-25	16	-38	58	-19	14	-47
Quảng Trị	Gio Linh	-17	41	-25	18	-28	51	-23	17	-35
	Cồn Cỏ	-15	42	-26	16	-27	53	-24	14	-35
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-9	29	-23	17	-16	39	-27	17	-22
	Phú Lộc	-4	19	-24	15	-6	30	-32	15	-10
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	3	13	-22	13	0	22	-34	14	-1
	Hoàng Sa	23	-7	-18	3	25	6	-35	4	26
Quảng Nam	Tam Kỳ	10	4	-21	12	11	15	-37	15	13
	Cù Lao Chàm	8	7	-20	11	9	17	-35	14	10
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	16	0	-25	12	17	12	-41	15	18
	Lý Sơn	17	-2	-22	11	19	10	-39	13	20
Bình Định	Phú Mỹ	18	-2	-23	12	19	10	-41	14	19
	Quy Nhơn	17	-2	-23	11	18	11	-41	16	20
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	15	-5	-29	8	16	9	-46	11	16
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	18	5	-26	12	19	18	-46	14	18
	Trường Sa	14	7	-34	17	20	19	-50	14	25
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	12	12	-36	15	10	22	-57	15	11
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-40	71	-89	67	-24	71	-98	47	-10
	Phú Quý	4	19	-44	26	10	29	-61	21	15
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-68	102	-110	67	-21	80	-86	17	24
	Côn Đảo	-45	84	-95	41	-5	70	-72	-6	31
TPHCM	Cần Giờ	-71	107	-109	66	-24	86	-80	15	23
Tiền Giang	Gò Công Tây	-74	113	-113	71	-27	90	-82	17	23
Bến Tre	Ba Tri	-74	111	-113	69	-23	87	-83	12	28
Trà Vinh	Duyên Hải	-64	102	-107	56	-11	77	-76	-3	39
Sóc Trăng	Tân Phú	-43	84	-79	33	7	60	-49	-28	51
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	5	40	-27	-20	44	25	0	-70	70
Cà Mau	Năm Căn	24	25	-2	-44	45	20	17	-75	57
	Trần Văn Thời	-10	51	-21	-2	-11	40	-3	-5	-1
Kiên Giang	Rạch Giá	-32	55	-17	29	-46	42	-1	32	-39
	Phú Quốc	-1	25	10	3	-18	12	18	13	-20

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.5	Đông Nam, Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.4 - 0.7	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.5 - 0.7	Đông, Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.4 - 0.6	Đông	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.5	Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.5	Đông Nam, Đông, Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.6 - 0.6	Đông, Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	0.4 - 0.7	Đông Bắc, Đông	
Bắc Biển Đông	0.3 - 1.0	Đông, Đông Bắc	
Giữa Biển Đông	0.4 - 1.0	Đông Bắc, Đông	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.7	Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

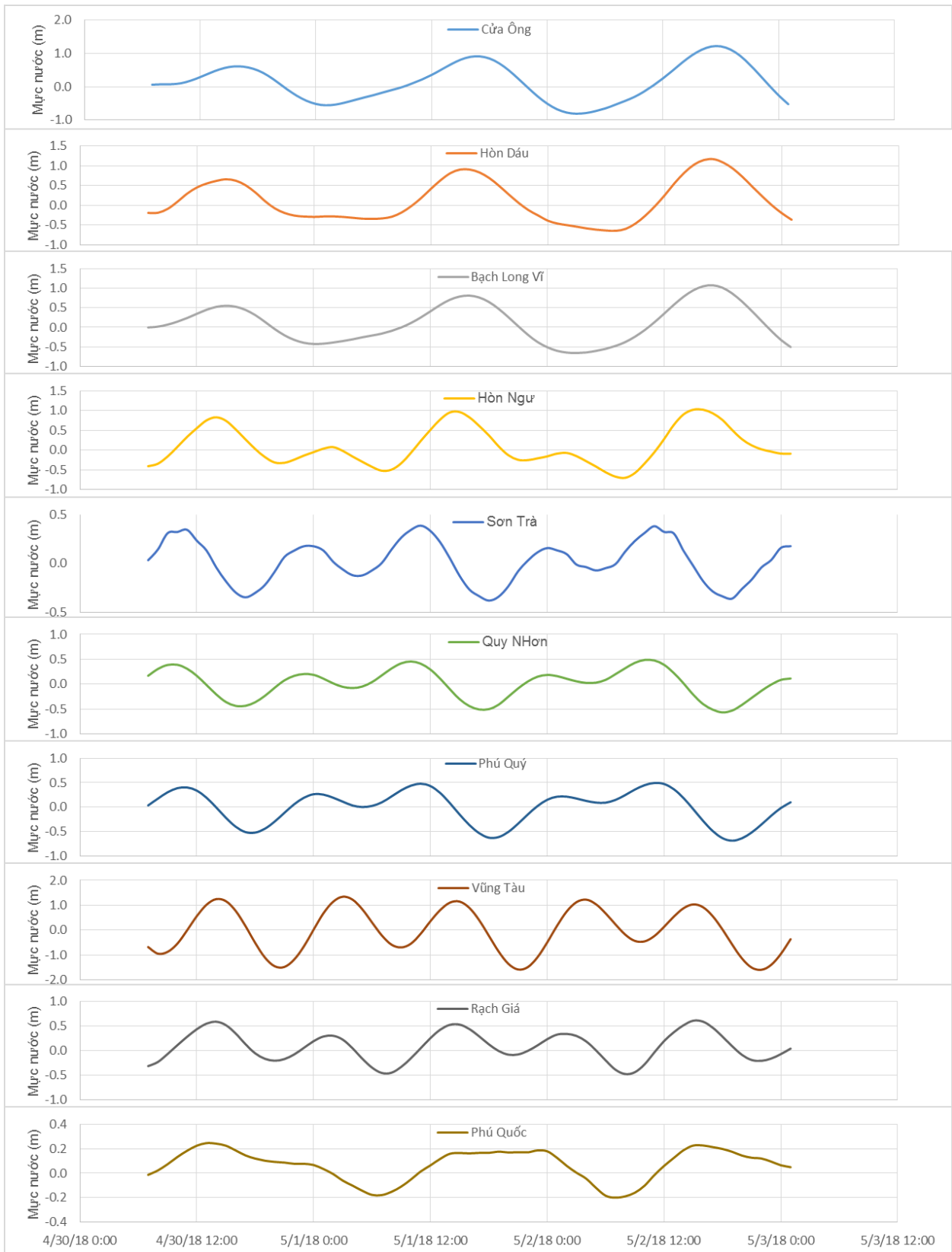
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 01/05/2018

Người xây dựng bản tin: Đặng Linh Chi, Khương Văn Hải

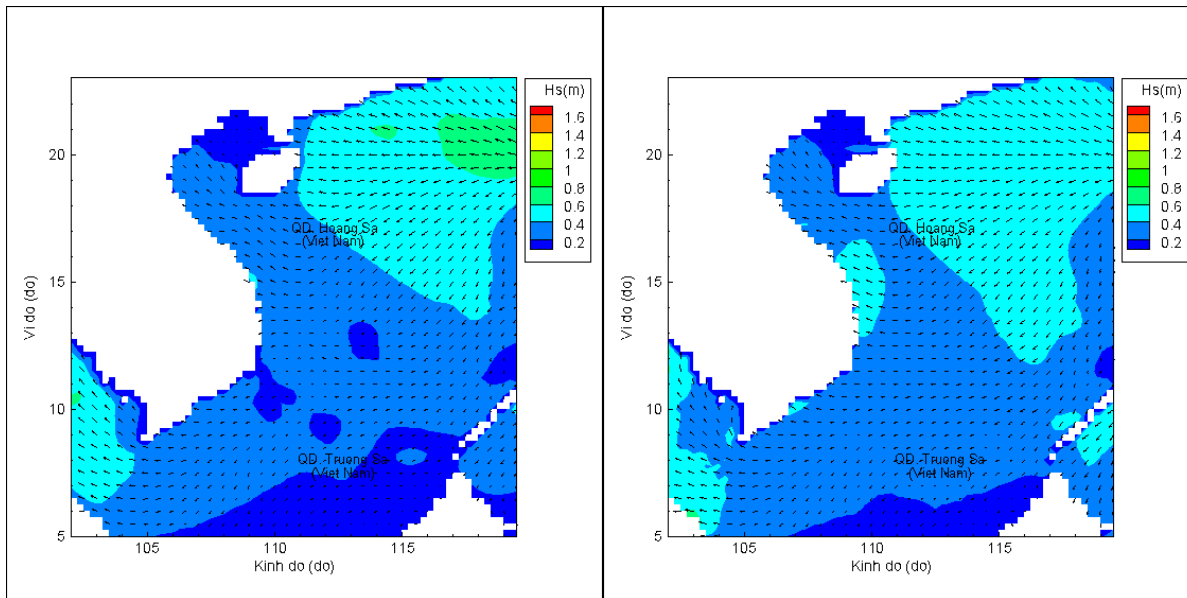
Người soát bản tin: Nguyễn Thị Thanh

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

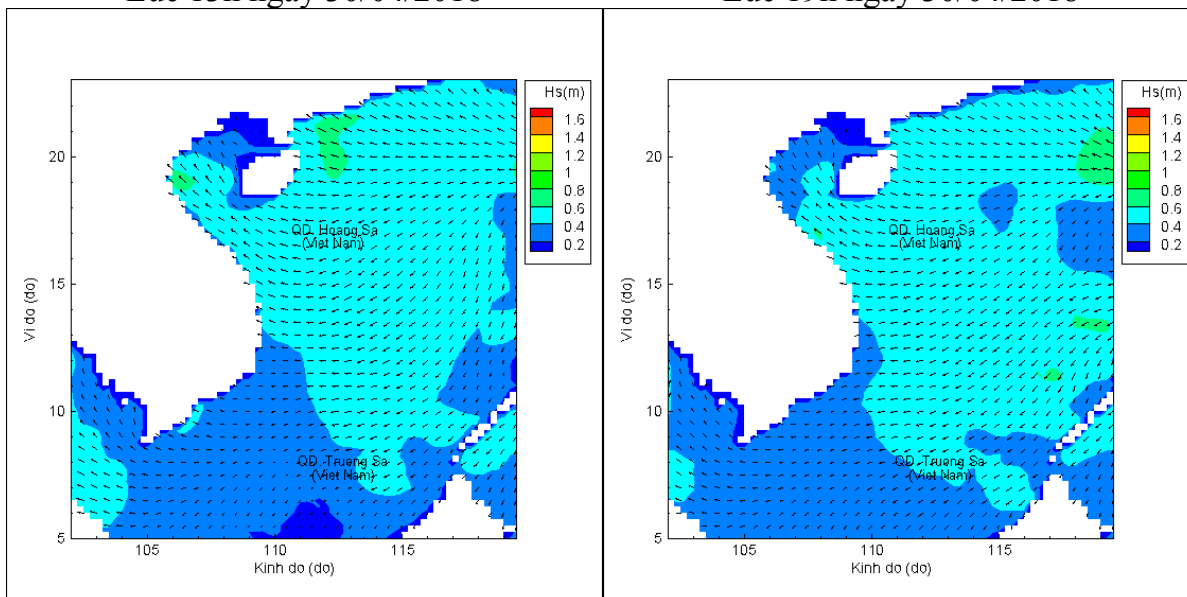


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



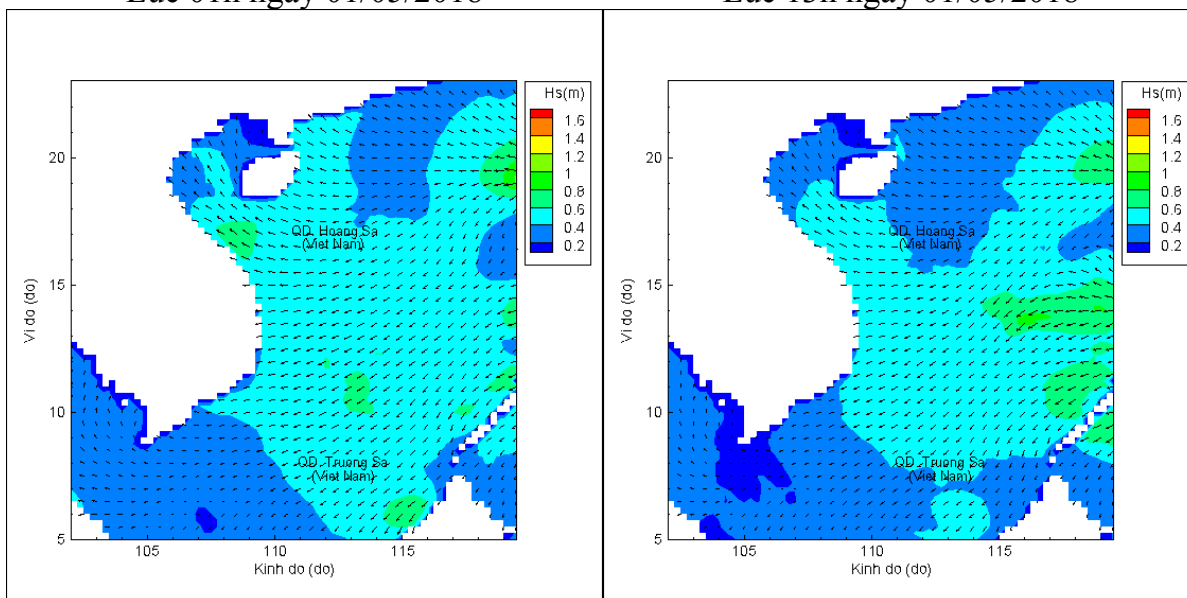
Lúc 13h ngày 30/04/2018

Lúc 19h ngày 30/04/2018



Lúc 01h ngày 01/05/2018

Lúc 13h ngày 01/05/2018



Lúc 01h ngày 02/05/2018

Lúc 13h ngày 02/05/2018